

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Đại-thừa, nếu lấy có sở đắc làm phương tiện từ lúc mới phát tâm đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khởi tướng chấp trước hành; đối với tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với pháp không nội khởi tướng chấp trước hành, đối với pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với chơn như khởi tướng chấp trước hành, đối với pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với Thánh đế khô khởi tướng chấp trước hành, đối với thánh đế tập, diệt, đạo khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với bốn tịnh lự khởi tướng chấp trước hành, đối với bốn vô lượng, bốn định vô sắc khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với tám giải thoát khởi tướng chấp trước hành, đối với tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với bốn niệm trụ khởi tướng chấp trước hành, đối với bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với pháp môn giải thoát không khởi tướng chấp trước hành, đối với pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với mười địa Bồ-tát khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với năm loại mắt khởi tướng chấp trước hành, đối với sáu phép thần thông khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với mười lực Phật khởi tướng chấp trước hành, đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với pháp không quên mất khởi tướng chấp trước hành, đối với tánh luôn luôn xả khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với trí nhất thiết khởi tướng chấp trước hành, đối với trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni khởi tướng chấp trước hành, đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa khởi tướng chấp trước

hành; hoặc đối với quả Dự-lưu khởi tướng chấp trước hành, đối với quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với quả vị Độc-giác khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với tất cả hạnh đại Bồ-tát khởi tướng chấp trước hành; hoặc đối với quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật khởi tướng chấp trước hành. Nay Xá Lợi Tử, khi đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu không có phương tiện khéo léo, lấy hữu sở đắc làm phương tiện, khởi tướng chấp trước các pháp như thế thì gọi là trước tướng.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Như trước ông đã hỏi, thế nào là đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, không trước tướng thì nay Xá Lợi Tử, đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, có phương tiện khéo léo, đối với sắc không khởi tướng không hay bất không, đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với nhãn xứ không khởi tướng không hay bất không, đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với sắc xứ không khởi tướng không hay bất không, đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với nhãn giới không khởi tướng không hay bất không, đối với sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với nhĩ giới không khởi tướng không hay bất không, đối với thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với tỷ giới không khởi tướng không hay bất không, đối với hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với thiệt giới không khởi tướng không hay bất không, đối với vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với thân giới không khởi tướng không hay bất không, đối với xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với ý giới không khởi tướng không hay bất không, đối với pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với địa giới không khởi tướng không hay bất không, đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với vô minh không khởi tướng không hay bất không, đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với bố thí Ba-la-mật-đa không khởi

tướng không hay bất không, đối với tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với pháp không nội không khởi tướng không hay bất không, đối với pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không bằng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với chơn như không khởi tướng không hay bất không, đối với pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với Thánh đế khổ không khởi tướng không hay bất không, đối với thánh đế tập, diệt, đạo cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với bốn tịnh lự không khởi tướng không hay bất không, đối với bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với tám giải thoát không khởi tướng không hay bất không, đối với tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với bốn niệm trụ không khởi tướng không hay bất không, đối với bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với pháp môn giải thoát không khởi tướng không hay bất không, đối với pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với mười địa Bồ-tát không khởi tướng không hay bất không; đối với năm loại mắt không khởi tướng không hay bất không, đối với sáu phép thần thông cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với mười lực Phật không khởi tướng không hay bất không, đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với pháp không quên mất không khởi tướng không hay bất không, đối với tánh luôn luôn xả cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với trí nhất thiết không khởi tướng không hay bất không, đối với trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni không khởi tướng không hay bất không, đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng không khởi tướng không hay

bất không; đối với quả Dự-lưu không khởi tướng không hay bất không, đối với quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán cũng không khởi tướng không hay bất không; đối với quả vị Độc-giác không khởi tướng không hay bất không; đối với tất cả hạnh đại Bồ-tát không khởi tướng không hay bất không; đối với quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật không khởi tướng không hay bất không; đối với pháp quá khứ không khởi tướng không hay bất không, đối với pháp vị lai, hiện tại không khởi tướng không hay bất không.

Lại nữa, Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, lấy vô sở đắc làm phương tiện, không nghĩ thế này: Ta bố thí, kẻ kia nhận, đây là vật bố thí và ý nghĩa của sự bố thí; không nghĩ: Ta giữ giới, đây là giới được giữ; không nghĩ: Ta tu nhẫn, đây pháp ta nhẫn; không nghĩ: Ta tinh tấn, đây là pháp tinh tấn; không nghĩ: Ta nhập định, đây là pháp định; không nghĩ: Ta tu tuệ, đây là pháp tuệ; không nghĩ: Ta gieo phước, đây là phước được gieo và quả đạt được; không nghĩ: Ta nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát; không nghĩ: Ta thành thực hữu tình; không nghĩ: Ta nghiêm tịnh cõi Phật; không nghĩ: Ta chứng đắc trí nhất thiết trí; không nghĩ: Ta trụ không, chứng thật tánh của pháp; không nghĩ: Ta tu tập các hạnh Bồ-tát; không nghĩ: Ta chứng đủ các công đức Phật.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát có phương tiện khéo léo, khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, lấy vô sở đắc làm phương tiện thì không có tất cả vọng tướng phân biệt chấp trước như thế; do khéo thông đạt pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh nên, này Xá Lợi Tử, gọi đó là đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa có phương tiện khéo léo, lấy vô sở đắc làm phương tiện, không có tướng chấp trước.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích hỏi cụ thọ Thiện Hiện:

Thưa Đại đức! Các thiện nam tử, thiện nữ nhơn trụ Bồ-tát thừa, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, trước tướng như thế nào?

Thiện Hiện đáp:

Này Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhơn trụ Bồ-tát thừa, khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, lấy hữu sở đắc làm phương tiện, khởi tướng chấp trước tâm, khởi

tướng chấp trước bố thí Ba-la-mật-đa, khởi tướng chấp trước tịnh giới, an nhân, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa; khởi tướng chấp trước pháp không nội, khởi tướng chấp trước pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; khởi tướng chấp trước chơn như, khởi tướng chấp trước pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; khởi tướng chấp trước Thánh đế khổ, khởi tướng chấp trước thánh đế tập, diệt, đạo; khởi tướng chấp trước bốn tịnh lự, khởi tướng chấp trước bốn vô lượng, bốn định vô sắc; khởi tướng chấp trước tám giải thoát, khởi tướng chấp trước tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; khởi tướng chấp trước bốn niệm trụ, khởi tướng chấp trước bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; khởi tướng chấp trước pháp môn giải thoát không, khởi tướng chấp trước pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; khởi tướng chấp trước mười địa Bồ-tát; khởi tướng chấp trước năm loại mắt, khởi tướng chấp trước sáu phép thần thông; khởi tướng chấp trước mười lực Phật, khởi tướng chấp trước bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; khởi tướng chấp trước pháp không quên mất, khởi tướng chấp trước tánh luôn luôn xả; khởi tướng chấp trước trí nhất thiết, khởi tướng chấp trước trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; khởi tướng chấp trước tất cả pháp môn Đà-la-ni, khởi tướng chấp trước tất cả pháp môn Tam-ma-địa; khởi tướng chấp trước quả Dự-lưu, khởi tướng chấp trước quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán; khởi tướng chấp trước quả vị Độc-giác; khởi tướng chấp trước tất cả hạnh đại Bồ-tát; khởi tướng chấp trước quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật; khởi tướng chấp trước chư đại Bồ-tát; khởi tướng chấp trước Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; khởi tướng chấp trước về các thiện căn Phật đã gieo trồng; khởi tướng chấp trước đem các thiện căn đã gieo trồng như thế hòa hiệp hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột, thì này Kiều Thi Ca, đó gọi là các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Bồ-tát thừa không có phương tiện khéo léo, lấy hữu sở đắc làm phương tiện khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, là trước tướng sở hữu.

Này Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhơn trụ Bồ-tát thừa, do tướng chấp trước nên không thể tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa không chấp trước và hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao vậy? Này Kiều Thi Ca! Vì chẳng phải bản tánh của sắc có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của nhãn xúc có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của sắc xúc có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của nhãn giới có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của nhĩ giới có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của tỷ giới có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của thiệt giới có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của thân giới có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của ý giới có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của địa giới có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của vô minh có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của hành, thức, danh sắc, lục xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não có thể hồi hướng.

Này Kiều Thi Ca! Chẳng phải bản tánh của bố thí Ba-la-mật-đa có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của pháp không nội có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh,

pháp không không tánh tự tánh có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của chơn như có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của Thánh đế khổ có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của thánh đế tập, diệt, đạo có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của bốn tịnh lự có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của bốn vô lượng, bốn định vô sắc có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của tám giải thoát có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của bốn niệm trụ có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của pháp môn giải thoát không có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của mười địa Bồ-tát có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của năm loại mắt có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của sáu phép thần thông có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của mười lực Phật có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của pháp không quên mất có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của tánh luôn luôn xả có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của trí nhất thiết có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của quả Dự-lưu có thể hồi hướng, chẳng phải bản tánh của quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của quả vị Độc-giác có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của tất cả hạnh đại Bồ-tát có thể hồi hướng; chẳng phải bản tánh của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật có thể hồi hướng.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu đại Bồ-tát đối với quả vị giác ngộ cao tột, muốn thị hiện, chỉ dẫn, khuyến khích, khen ngợi cho các hữu tình khác thì nên y như thật tướng mà thị hiện, chỉ dẫn, khuyến khích, khen ngợi. Lại nên thị hiện, chỉ dẫn, khuyến khích, khen ngợi như thế này: Khi hành bố thí Ba-la-mật-đa không nên phân biệt ta đang bố thí, hoặc khi hành tịnh giới Ba-la-mật-đa không nên phân biệt ta đang hộ giới; hoặc khi hành an nhẫn Ba-la-mật-đa không nên phân biệt ta đang

tu nhân; hoặc khi hành tinh tấn Ba-la-mật-đa không nên phân biệt ta đang tinh tấn; hoặc khi hành tịnh lự Ba-la-mật-đa không nên phân biệt ta đang nhập định; hoặc khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không nên phân biệt ta đang tập tuệ; hoặc khi hành pháp không nội, không nên phân biệt ta đang trụ pháp không nội; hoặc khi hành pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không nên phân biệt ta đang trụ pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc khi hành chơn như, không nên phân biệt ta đang trụ chơn như; hoặc khi hành pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì không nên phân biệt ta đang trụ pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì; hoặc khi hành Thánh đế khổ, không nên phân biệt ta đang trụ Thánh đế khổ; hoặc khi hành Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc khi hành bốn tịnh lự, không nên phân biệt ta đang tu bốn tịnh lự; hoặc khi hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc không nên phân biệt ta đang tu bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc khi hành tám giải thoát, không nên phân biệt ta đang tu tám giải thoát; hoặc khi hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ không nên phân biệt ta đang tu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc khi hành bốn niệm trụ, không nên phân biệt ta đang tu bốn niệm trụ; hoặc khi hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo không nên phân biệt ta đang tu bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo; hoặc khi hành pháp môn giải thoát không, không nên phân biệt ta đang tu pháp môn giải thoát không; hoặc khi hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện không nên phân biệt ta đang tu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; hoặc khi hành mười địa Bồ-tát không nên phân biệt ta đang tu mười địa Bồ-tát; hoặc khi hành năm loại mắt, không nên phân biệt ta đang tu năm loại mắt; hoặc khi hành sáu phép thần thông không nên phân biệt ta đang tu sáu phép thần thông; hoặc khi hành mười lực Phật, không nên phân biệt ta đang tu mười lực Phật; hoặc khi hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng

không nên phân biệt ta đang tu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc khi hành pháp không quên mất, không nên phân biệt ta đang tu pháp không quên mất; hoặc khi hành tánh luôn luôn xả không nên phân biệt ta đang tu tánh luôn luôn xả; hoặc khi hành trí nhất thiết, không nên phân biệt ta đang tu trí nhất thiết; hoặc khi hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không nên phân biệt ta đang tu trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc khi hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, không nên phân biệt ta đang tu tất cả pháp môn Đà-la-ni; hoặc khi hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa không nên phân biệt ta đang tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc khi hành pháp tương tợ quả Dự-lưu, không nên phân biệt ta đang tu pháp tương tợ quả Dự-lưu; hoặc khi hành pháp tương tợ quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán không nên phân biệt ta đang tu pháp tương tợ quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán; hoặc khi hành pháp tương tợ quả vị Độc-giác không nên phân biệt ta đang tu pháp tương tợ quả vị Độc-giác; hoặc khi hành tất cả hạnh đại Bồ-tát không nên phân biệt ta đang tu tất cả hạnh đại Bồ-tát; hoặc khi hành quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật không nên phân biệt ta đang tu quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Này Kiều Thi Ca! Các đại Bồ-tát đối với quả vị giác ngộ cao tột, nên thị hiện, chỉ dẫn, khuyến khích, khen ngợi như thế với các hữu tình khác. Nếu đại Bồ-tát đối với quả vị giác ngộ cao tột luôn luôn thị hiện, chỉ dẫn, khuyến khích, khen ngợi với các loại hữu tình khác như thế thì chẳng tổn hại mình, cũng chẳng tổn hại người như chư Như Lai đã từng hứa khả thị hiện, chỉ dẫn, khuyến khích, khen ngợi các loại hữu tình.

Này Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhơn trụ Bồ-tát thừa, nếu luôn luôn thị hiện, chỉ dẫn, khuyến khích, khen ngợi như thế thì các loại hữu tình hướng đến Bồ-tát thừa, liền có thể xa lìa tất cả tướng chấp trước.

Bấy giờ, Thế Tôn khen cụ thọ Thiện Hiện: Hay thay! Hay thay! Như lời ông nói thì nay ông có thể khéo vì các Bồ-tát nói về tướng chấp trước.

Này Thiện Hiện! Lại có tướng chấp trước vi tế này, ta sẽ vì ông mà nói, ông nên lắng nghe và tư duy chín chắn.

Thiện Hiện bạch: Dạ! Xin Ngài nói cho! Chúng con muốn nghe!

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhơn trụ Bồ-tát thừa muốn đạt đến quả vị giác ngộ cao tột mà đối với Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chấp tướng, nhớ nghĩ thì đó là chấp trước;

hoặc đối với công đức vô trước của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong quá khứ, vị lai, hiện tại và các thiện căn đó được từ khi mới phát tâm cho đến trụ pháp đều chấp tướng nhớ nghĩ và đã nhớ nghĩ rồi, hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, thì tất cả sự chấp tướng nhớ nghĩ như thế đều gọi là chấp trước; hoặc đối với thiện pháp đã tu của tất cả đệ tử Như Lai và hữu tình khác đều chấp tướng nhớ nghĩ, hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, tất cả như thế cũng gọi là chấp trước. Vì sao? Vì đối với công đức vô trước, thiện căn có được của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, chẳng nên chấp tướng và nhớ nghĩ; đối với thiện pháp có được của đệ tử Phật và hữu tình khác, chẳng nên chấp tướng và nhớ nghĩ, vì các sự chấp tướng đều là hư vọng.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như vậy là rất sâu xa.

Phật dạy: Như vậy là do bản tánh của tất cả các pháp là viễn ly.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như vậy đều nên kính lễ.

Phật dạy: Như vậy là được nhiều công đức, nhưng Bát-nhã-ba-la-mật-đa này là pháp không tạo, không tác, không thể biết được.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch: Bạch Thế Tôn! Tánh của tất cả pháp đều khó có thể biết.

Phật dạy: Như vậy là vì tất cả pháp nhất tánh chẳng phải hai. Nay Thiện Hiện! Nên biết, các pháp nhất tánh tức là vô tánh; các pháp vô tánh tức là nhất tánh. Như vậy là các pháp nhất tánh vô tánh, không tạo, không tác. Nếu đại Bồ-tát có khả năng biết như thật các pháp hiện hữu là nhất tánh vô tánh, không tạo, không tác thì có thể viễn ly tất cả chấp trước.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như vậy khó có thể biết rõ.

Phật dạy: Đúng vậy! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa này là pháp không thể thấy, không thể nghe, không thể biết, không thể hiểu, lia tướng chứng đắc.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như vậy là không thể nghĩ bàn.

Phật dạy: Đúng vậy! Vì sao? Bát-nhã-ba-la-mật-đa như vậy chẳng thể dùng tâm để biết vì lia tướng của tâm vậy; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng sắc để biết, vì lia tướng của sắc, chẳng thể dùng thọ, tưởng, hành, thức để biết, vì lia tướng của thọ, tưởng,

hành, thức; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng nhãn xúc để biết, vì lia tướng của nhãn xúc, chẳng thể dùng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc để biết, vì lia tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng sắc xúc để biết, vì lia tướng của sắc xúc, chẳng thể dùng thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc để biết, vì lia tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng nhãn giới để biết, vì lia tướng của nhãn giới, chẳng thể dùng sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra để biết, vì lia tướng của sắc giới cho đến tướng của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng nhĩ giới để biết, vì lia tướng của nhĩ giới, chẳng thể dùng thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra để biết, vì lia tướng của thanh giới cho đến tướng của các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng tỷ giới để biết, vì lia tướng của tỷ giới, chẳng thể dùng hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra để biết, vì lia tướng của hương giới cho đến tướng của các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng thiệt giới để biết, vì lia tướng của thiệt giới, chẳng thể dùng vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra để biết, vì lia tướng của vị giới cho đến tướng của các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng thân giới để biết, vì lia tướng của thân giới, chẳng thể dùng xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra để biết, vì lia tướng của xúc giới cho đến tướng của các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng ý giới để biết, vì lia tướng của ý giới, chẳng thể dùng pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra để biết, vì lia tướng của pháp giới cho đến tướng của các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng địa giới để biết, vì lia tướng của địa giới, chẳng thể dùng thủy, hỏa, phong, không, thức giới để biết, vì lia tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng vô minh để biết, vì lia tướng của vô minh, chẳng thể dùng hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não để biết, vì lia tướng của hành cho đến tướng của lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng bố thí Ba-la-mật-đa để biết, vì lia tướng của bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng thể dùng tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa để biết, vì lia

tướng của tịnh giới cho đến tướng của Bát-nhã Ba-la-mật-đa; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng cái không nội để biết, vì lia tướng của pháp không nội, chẳng thể dùng pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thẳng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh để biết, vì lia tướng của pháp không ngoại cho đến tướng của pháp không không tánh tự tánh; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng chơn như để biết, vì lia tướng của chơn như, chẳng thể dùng pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì để biết, vì lia tướng của pháp giới cho đến tướng của cảnh giới bất tư nghì; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng Thánh đế khổ để biết, vì lia tướng của Thánh đế khổ, chẳng thể dùng Thánh đế tập, diệt, đạo để biết, vì lia tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng bốn tịnh lự để biết, vì lia tướng của bốn tịnh lự, chẳng thể dùng bốn vô lượng, bốn định vô sắc để biết, vì lia tướng của bốn vô lượng, bốn định vô sắc; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng tám giải thoát để biết, vì lia tướng của tám giải thoát, chẳng thể dùng tám thẳng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ để biết, vì lia tướng của tám thẳng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng bốn niệm trụ để biết, vì lia tướng của bốn niệm trụ, chẳng thể dùng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo để biết, vì lia tướng của bốn chánh đoạn cho đến tướng của tám chi thánh đạo; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng pháp môn giải thoát không để biết, vì lia tướng của pháp môn giải thoát không, chẳng thể dùng pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện để biết, vì lia tướng của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng mười địa Bồ-tát để biết, vì lia tướng của mười địa Bồ-tát; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế chẳng thể dùng năm loại mắt để biết, vì lia tướng của năm loại mắt, chẳng thể dùng sáu phép thần thông để biết, vì lia tướng của sáu phép thần thông; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng mười lực Phật để biết, vì lia tướng của mười lực Phật, chẳng thể dùng bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết

thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng để biết, vì lìa tướng của bốn điều không sợ cho đến tướng của mười tám pháp Phật bất cộng; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng pháp không quên mất để biết, vì lìa tướng của pháp không quên mất, chẳng thể dùng tánh luôn luôn xả để biết, vì lìa tướng của tánh luôn luôn xả; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng trí nhất thiết để biết, vì lìa tướng của trí nhất thiết, chẳng thể dùng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng để biết, vì lìa tướng của trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng tất cả pháp môn Đà-la-ni để biết, vì lìa tướng của tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng thể dùng tất cả pháp môn Tam-ma-địa để biết, vì lìa tướng của tất cả pháp môn Tam-ma-địa; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng quả Dự-lưu để biết, vì lìa tướng của quả Dự-lưu, chẳng thể dùng quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán để biết, vì lìa tướng của quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng quả vị Độc-giác để biết, vì lìa tướng của quả vị Độc-giác; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng tất cả hạnh đại Bồ-tát để biết, vì lìa tướng của tất cả hạnh đại Bồ-tát; Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, chẳng thể dùng quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật để biết, vì lìa tướng của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, không có sự tạo tác.

Phật dạy: Đúng vậy! Vì các sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì sắc chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì thọ, tưởng, hành, thức chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì nhãn xứ chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì sắc xứ chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì nhãn giới chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì nhĩ giới chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc

cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì tỷ giới chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì thiệt giới chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì thân giới chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì ý giới chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì địa giới chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì vô minh chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì bố thí Ba-la-mật-đa chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì pháp không nội chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì chơn như chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì Thánh đế khổ chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì thánh đế tập, diệt, đạo chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì bốn tịnh lự chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì tám giải thoát chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì bốn niệm trụ chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì pháp môn giải thoát không chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì mười địa Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì năm loại mắt chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì sáu phép thần thông chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì mười lực Phật chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì pháp không quên mất chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì tánh luôn luôn xả chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì trí nhất thiết chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì quả Dự-lưu chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được; vì quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì quả vị Độc-giác chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì tất cả hạnh đại Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nắm bắt được nên sự tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì các sự tạo tác và các pháp sắc v.v... chẳng thể nắm bắt được nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thể không có sự tạo tác.

Quyển Thứ 288

HẾT